

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động Ban chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 07/4/2017 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 11/9/2017 của UBND tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 07/4/2017 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch 35/KH-UBND ngày 11/9/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 07/4/2017 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 07-CT/HU ngày 15/4/2018 của Huyện ủy Hoài Nhơn về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện;

Căn cứ Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 14/11/2017 của UBND huyện về việc thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 07/4/2017 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 3526/QĐ-UBND ngày 29/5/2018 của UBND huyện về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 07/4/2017 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 11/9/2017 của UBND tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 07/4/2017 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 11/9/2017 của UBND tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Thủ trưởng các phòng, ban, đoàn thể liên quan; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và thành viên Ban chỉ đạo căn cứ quyết định thực hiện. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT. *VT*



CHỦ TỊCH

Cao Thanh Thương

QUY CHẾ

Về hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 07/4/2017 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 11/9/2017 của UBND tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4806/QĐ-UBND ngày 11/7/2018 của Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 07/4/2017 của Tỉnh ủy Bình Định và Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 11/9/2017 của UBND tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo) do UBND huyện Quyết định thành lập và chịu trách nhiệm trước UBND huyện về việc chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU và Kế hoạch số 35/KH-UBND.

Điều 2. Quy chế này quy định tổ chức, hoạt động, chế độ làm việc và mối quan hệ công tác của Ban chỉ đạo với các cơ quan liên quan. Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban chỉ đạo, thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công.

Chương II

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN

Điều 3. Trách nhiệm, quyền hạn của Ban chỉ đạo

Ban chỉ đạo có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các phòng, ban, UBND các xã, thị trấn trong việc xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 07/4/2017 của Tỉnh ủy; Kế hoạch 35/KH-UBND ngày 11/9/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh ủy; Chỉ thị số 07-CT/HU ngày 15/4/2018 của Huyện ủy Hoài Nhơn về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 14/11/2017 của UBND huyện.

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của các thành viên

1. Trưởng ban chỉ đạo: Phụ trách chung, trực tiếp chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Ban chỉ đạo; chủ trì các cuộc họp của Ban chỉ đạo, quyết định những nội dung của các chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU và Kế hoạch số 35/KH-UBND.

2. Phó Trưởng ban chỉ đạo



nh

2.1. Giúp Trưởng ban xây dựng và chỉ đạo thực hiện các chương trình, đề án, dự án, nội dung liên quan đến Nghị quyết số 03-NQ/TU và Kế hoạch số 35/KH-UBND; chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2.2. Chỉ đạo, điều hành cơ quan thường trực phối hợp với các phòng, ban, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND các xã, thị trấn tổ chức liên quan trong việc xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU và Kế hoạch số 35/KH-UBND.

2.3. Phó Trưởng ban chỉ đạo thay mặt Trưởng ban chỉ đạo chủ trì và điều phối hoạt động chung của Ban chỉ đạo khi Trưởng ban đi vắng hoặc được ủy quyền.

2.4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban phân công.

3. Các ủy viên Ban chỉ đạo

Ủy viên Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Trưởng ban chỉ đạo về việc tham mưu các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh ủy, Kế hoạch thực hiện của UBND tỉnh trong lĩnh vực, chức năng, nhiệm vụ được giao phụ trách.

3.1. Thành viên là lãnh đạo các phòng, ban của huyện chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai việc xây dựng các chương trình, kế hoạch nhằm cụ thể hóa và thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU và Kế hoạch số 35/KH-UBND theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của ngành quản lý.

3.2. Thành viên là lãnh đạo Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện xây dựng kế hoạch của cơ quan mình và chỉ đạo các cơ quan cấp dưới phối hợp với chính quyền cùng cấp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến và tham gia thực hiện các chương trình, kế hoạch; đồng thời tham gia phản biện, giám sát hoạt động bảo vệ môi trường của các cấp, các ngành.

3.3. Thành viên là lãnh đạo UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm chỉ đạo xây dựng các chương trình, kế hoạch nhằm cụ thể hóa và thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU và Kế hoạch số 35/KH-UBND theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn phù hợp tình hình thực tế địa phương.

Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn của cơ quan Thường trực

1. Giúp Ban chỉ đạo tổ chức, điều phối các hoạt động thực hiện chương trình, dự án của các phòng, ban, các tổ chức đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

2. Trực tiếp tổ chức thực hiện các hoạt động theo chương trình, kế hoạch của Ban chỉ đạo; nghiên cứu, đề xuất với Ban chỉ đạo, UBND huyện xử lý những khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình thực hiện.

3. Định kỳ hàng năm, tham mưu Ban chỉ đạo, UBND huyện tổ chức đánh giá việc thực hiện Nghị quyết 03-NQ/TU, Kế hoạch 35/KH-UBND, Kế hoạch hành động của huyện đồng thời bổ sung, điều chỉnh các nội dung liên quan cho phù hợp với tình hình mới.

Chương III

QUAN HỆ CÔNG TÁC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 6. Quan hệ công tác

- Ban chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Thường trực Huyện ủy, Thường trực HĐND và UBND huyện.

- Quan hệ công tác của Ban chỉ đạo với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; các tổ chức đoàn thể, tổ chức kinh tế, xã hội là mối quan hệ phối hợp.

Điều 7. Chế độ và điều kiện làm việc

1. Nguyên tắc làm việc: Ban chỉ đạo làm việc, quyết định các vấn đề theo nguyên tắc tập trung dân chủ; các thành viên Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, nhưng phải sắp xếp thời gian để đảm bảo tham gia các buổi họp của Ban chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ được phân công có chất lượng, hiệu quả; và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Chế độ hội họp

- Ban chỉ đạo họp định kỳ mỗi năm 02 lần vào giữa tháng 6, tháng 12; trường hợp cần thiết, họp bất thường theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo.

- Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các cuộc họp và trực tiếp báo cáo tại các cuộc họp Ban chỉ đạo về lĩnh vực được phân công phụ trách và các nhiệm vụ khác do Trưởng ban chỉ đạo phân công.

- Các cuộc họp Ban chỉ đạo được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm. Kết luận của Trưởng ban chỉ đạo được thể hiện bằng thông báo của UBND huyện.

3. Chế độ thông tin báo cáo

3.1. Các thành viên Ban chỉ đạo báo cáo Trưởng ban theo các hình thức: báo cáo trực tiếp, báo cáo bằng văn bản, báo cáo thông qua các phiên họp định kỳ và đột xuất. Nội dung báo cáo gồm những vấn đề sau:

a. Tình hình thực hiện những công việc được phân công phụ trách.

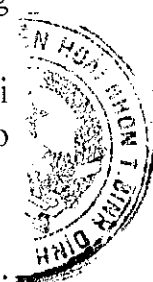
b. Nội dung và kết quả các hội nghị, cuộc họp khi được Trưởng ban ủy quyền tham dự hoặc chỉ đạo các hội nghị đó.

3.2. Các phòng, ban, UBND các xã, thị trấn được giao thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án liên quan đến Nghị quyết số 03-NQ/TU và Kế hoạch 35/KH-UBND phải thực hiện chế độ báo cáo hàng năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban.

3.3. Cơ quan thường trực có trách nhiệm xây dựng Dự thảo báo cáo kết quả thực hiện hàng năm về hoạt động của Ban chỉ đạo, gửi xin ý kiến các Ủy viên Ban chỉ đạo trước khi trình Trưởng ban.

4. Chế độ kiểm tra, giám sát

Hàng năm, cơ quan thường trực Ban chỉ đạo có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch kiểm tra của Ban chỉ đạo về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 03-



NQ/TU và Kế hoạch 35/KH-UBND của các đơn vị để trình Trưởng ban xem xét, chỉ đạo thực hiện. Việc kiểm tra, giám sát được thực hiện hàng quý thông qua các cuộc họp Ban chỉ đạo hoặc kiểm tra tra thực tế tại cơ quan, đơn vị.

5. Điều kiện hoạt động

Các thành viên Ban chỉ đạo cần chủ động lồng ghép nhiệm vụ, công tác quản lý, chỉ đạo thường xuyên của ngành với công tác của Ban chỉ đạo, nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho các hoạt động của Ban chỉ đạo.

Điều 8. Quy định về sử dụng con dấu

Trưởng ban chỉ đạo ký các văn bản của Ban chỉ đạo, sử dụng con dấu của UBND huyện; Phó Trưởng ban ký các văn bản của Ban chỉ đạo (khi được Trưởng ban ủy quyền) sử dụng con dấu của cơ quan mình.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện nội dung Quy chế này.

Điều 10. Trách nhiệm của các phòng, ban, UBND các xã, thị trấn

1. Chịu sự kiểm tra, hướng dẫn của Ban chỉ đạo về các hoạt động có liên quan đến việc thực hiện nội dung, kế hoạch, nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết 03-NQ/TU ngày 07/4/2017 của Tỉnh ủy, Kế hoạch hành động số 35/KH-UBND ngày 11/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 14/11/2017 của UBND huyện.

2. Căn cứ các nội dung của Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 07/4/2017 của Tỉnh ủy, Kế hoạch hành động số 35/KH-UBND ngày 11/9/2017 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 14/11/2017 của UBND huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương để xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu, phân công tổ chức thực hiện, tiến độ và thời gian hoàn thành; định kỳ tổng hợp báo cáo UBND huyện (thông qua cơ quan thường trực Ban chỉ đạo) vào ngày 05 tháng 12 hàng năm.

Điều 11. Bổ sung, sửa đổi quy chế

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các phòng, ban, thành viên đề xuất với Ban chỉ đạo (thông qua cơ quan thường trực Ban chỉ đạo) để nghiên cứu, tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. /.